

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày: 13/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Tiên Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Ngọc Sử và ông Nguyễn Văn Hiễn.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thuận Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Huân - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 25/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST- HS ngày 28/11/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh ngày 16/12/1991. Tại: thôn Ph L Đ, xã Đ H, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Ph L Đ, xã Đ H, huyện Đ H, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: (Không xác định được) và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; Có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 và có 1 con, sinh năm 2014;

+Tiền sự: Không;

+Tiền án: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 30/5/2018 của TAND huyện Đông Hưng xử phạt Nguyễn Văn K 02 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS; phạt bổ sung 3.000.000 đồng; tiền án phí 200.000 đồng. Ngày 16/9/2019 bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Ngày 11/7/2018 bị cáo nộp xong tiền phạt bổ sung và tiền án phí. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 BLHS. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích.

Bản thân bị cáo còn nhỏ đi học hết lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do. Quá trình sinh sống mắc nghiện ma túy (Morphin, Heroin).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/7/2022, chuyển tạm giam ngày 21/7/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

+ **Bị hại:** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Tên viết tắt Agribank.

Trụ sở: Số 2, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

-**Người đại diện theo pháp luật:** Ông Tiết Văn Th – Tổng giám đốc

-**Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền thường xuyên:** Ông Đặng Thành Tr - Chức vụ Giám đốc - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đông Hưng – Bắc Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

+ **Đại diện ủy quyền của chi nhánh Ngân hàng huyện :**

Bà Nguyễn Thu Th, sinh năm 1991; chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông Thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đông Hưng Bắc Thái Bình

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông Đỗ Văn V, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: thôn Ph L Đ, xã ĐH, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

-Ông Lê Ngọc S, sinh năm 1974 ở thôn A N, xã A N, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

+ **Người làm chứng :**

Chị Trần Lệ Th1, Giao dịch viên ngân hàng Phòng giao dịch Thăng Long.

+ Ông Đỗ Văn D và ông Nguyễn Thế H là nhân viên bảo vệ ngân hàng.

(Bà Th, chị Th1, ông D và ông H có mặt tại phiên tòa; Ông V, ông S vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18/7/2022 sau khi sử dụng ma túy xong, Nguyễn Văn K mang chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B3 – 058.48 của vợ là chị Nguyễn Thị H đến quán sửa chữa xe máy của ông Đỗ Văn V ở cùng thôn để sửa. Khi đến quán ông V, Kiên để chiếc xe mô tô của mình lại cho ông V sửa và mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16M3 – 4389 của ông V nói là đi làm, nhưng K không đi làm mà đi về nhà K. Do bản thân nghiện ma túy và muốn có tiền chi tiêu nên K nảy sinh ý định sử dụng chiếc xe mô tô mượn của ông V để đi cướp tiền trong ngân hàng ở khu vực thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà. Thực hiện ý đồ đó, K lấy 01 khẩu súng ổ quay dài 15cm, bắn đạn diêm là loại súng đồ chơi nguy hiểm (súng không có đạn), khẩu súng này K mua trên mạng trước đó khoảng 10 ngày (K khai để làm đồ chơi); 01 con dao

nhọn có lưỡi bằng kim loại dài 24cm trong bếp, dao của gia đình; 01 chiếc túi nilông màu xanh mực đích để đựng tiền khi cướp được và 1 chiếc biển số xe mô tô 17K5-1774 để thay biển số xe mượn của ông V (K khai nhận được tại sân đá bóng).

Sau khi chuẩn bị xong các công cụ trên, K mặc áo chống nắng có mũ áo trùm lên đầu, mặc chiếc quần dài màu đen, đi giày thể thao, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, kính râm, găng tay và cho khẩu súng, con dao và chiếc biển kiểm soát vào cốp xe mô tô mượn của ông Vững, chiếc túi nilông K bỏ vào túi áo chống nắng phía trước bên trái đang mặc để đi cướp tài sản trong ngân hàng. K điều khiển xe mô tô đi theo đường trong làng ra Quốc lộ 39 về thị trấn Hưng Hà để thực hiện hành vi phạm tội. Trên đường đi đến đoạn đường vắng thuộc địa bàn huyện Hưng Hà, Kiên dùng xe lấy chiếc Cờ lê có sẵn trong cốp xe của ông V thay chiếc biển số xe K chuẩn bị từ trước, sau khi thay xong K cất chiếc biển số xe của ông V vào trong cốp rồi tiếp tục điều khiển xe đi về thị trấn Hưng Hà. Khi đến thị trấn Hưng Hà, K nhìn thấy có 02 ngân hàng ở bên đường nhưng còn lo sợ và nghĩ ở huyện Hưng Hà Kiên không thuộc đường nên K chưa giám thực hiện hành vi phạm tội mà đi lòng vòng trong thị trấn Hưng Hà nắm tình hình.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày do còn lo sợ K không dám vào ngân hàng ở thị trấn Hưng Hà cướp nên K điều khiển xe mô tô đi về huyện Đông Hưng. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, K đi đến địa phận xã Thăng Long, huyện Đông Hưng thì nhìn thấy phía bên trái đường theo chiều đi có Phòng giao dịch của Chi nhánh ngân hàng Đông Hưng – Chi nhánh Bắc Thái Bình thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, K nảy sinh ý định vào dùng súng, dao đe dọa để cướp tiền tại ngân hàng này. Thực hiện ý đồ đó, K đi xe mô tô đến trước cửa cây ATM cạnh cổng Phòng giao dịch dựng xe rồi đi bộ vào bên trong để quan sát nắm tình hình. Khi vào bên trong, K nhìn thấy ông Đỗ Văn D và ông Nguyễn Thế H đều trú tại xã Thăng Long là nhân viên bảo vệ ngân hàng, K đi đến nói chuyện với ông H đồng thời giả vờ hỏi mượn điện thoại của ông H để chuyển tiền, ông H không cho mượn, K nhằm mục đích để xem xét thăm dò. Sau đó K lại ra ngoài lấy xe mô tô đi lòng vòng quanh khu vực Phòng giao dịch để nắm địa hình sau đó lại quay lại tiếp tục vào trong Phòng giao dịch 2 đến 3 lần nữa để quan sát nắm tình hình. Sau khi nắm tình hình xong và thấy có ít khách đến giao dịch, K ra lấy khẩu súng và con dao trong cốp xe cho vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ vào bên trong sảnh chính tầng 1 Phòng giao dịch. Lúc này trong Phòng giao dịch các nhân viên đang giao dịch với khách và ông H là bảo vệ đang có mặt trong Phòng giao dịch, K rút súng và dao ra hô “*Tất cả nằm hết xuống, đưa tiền đây*”, K tiến đến vị trí ông H, tay phải cầm súng, tay trái cầm dao giơ về phía ông H quát “*Mày ngồi im, tất cả ngồi im*”. Thấy ông H không phản ứng gì, K đi tới quầy giao dịch của chị Trần Lệ Th là Giao dịch viên đang ngồi giao dịch với khách. K lấy chiếc túi nilông màu xanh trong túi áo chống nắng ra ném về phía chị Th và chĩa súng về phía ông H tiếp tục đe dọa rồi K đi qua cửa ngăn cách giữa khách hàng với giao dịch viên ngân hàng để vào phía bên trong nơi làm việc của giao dịch viên để đe dọa lấy tiền. Ông H thấy K đi vào trong quầy nên chạy ra ngoài theo lối cửa phụ hô “*Cướp, cứu*” và thông báo cho mọi người biết sự việc.

Ở trong quầy, K đi tới chỗ chị Th làm việc, giơ súng và dao về phía chị Th hô “*Đưa hết tiền đây, bỏ tiền vào túi*”, nhưng chị Th đứng im không làm theo, K tiếp tục quát “*Bỏ tiền vào túi*”. Thấy chị Th không làm theo và K nhìn qua kính cửa chính thấy có

người đóng công chính Phòng giao dịch lại, K sợ hãi bỏ chạy ra ngoài sân thì bị ông D chặn lại. K giơ súng và dao về phía ông D để đe dọa thì bị ông D đá rơi con dao của K xuống đất. K đẩy công chạy ra ngoài thì thấy ở ngoài cổng có đông người, mọi người lại hô “Đánh chết nó đi” nên K sợ lại chạy vào trong sân của Phòng giao dịch thì bị ông D, ông H khống chế, bắt giữ và thông báo cho Công an xã Thăng Long đến giải quyết. Do bị phát hiện và xử lý kịp thời nên K chưa cướp được tài sản cũng như chưa gây thiệt hại, thương tích cho ai trong Phòng giao dịch ngân hàng Thăng Long. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn K, nhưng không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan.

Đối với khẩu súng: *Tại Kết luận giám định số 4834/KL-KTHS ngày 12/8/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khẩu súng ổ quay dài 15cm, bị cáo K sử dụng để cướp tài sản là súng bắn đạn diêm, thuộc đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải vũ khí quân dụng.*

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKSDH ngày 24/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo: Nguyễn Văn K - Về tội “Cướp tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K - Phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

+Đề nghị áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168 ; Điều 38; Điều 50; Điều 15; Khoản 3 Điều 57; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo từ Nguyễn Văn K - 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2022.

+Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình phạm tội K chưa cướp được tài sản, không gây thương tích cho ai và không gây thiệt hại nào khác thiệt hại. Đại diện ngân hàng Nông nghiệp, bà Trần Lệ Th, ông Đỗ Văn D và ông Nguyễn Thế H không yêu cầu phải giải quyết về bồi thường. Do đó, không đặt ra giải quyết trong vụ án.

- Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí Hình sự.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu, chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

- Về việc vắng mặt của Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Đỗ Văn V và ông Lê Ngọc S nhưng ông V và ông S đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[II] Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận:

Do bản thân tái sử dụng ma túy đồng thời muốn có tiền chi tiêu nên K nảy sinh ý định Cướp tài sản của Ngân hàng. Nhân lúc K đi sửa xe, ông Đỗ Văn V là người sửa xe chưa sửa kịp thì K đã mượn chiếc xe của ông V để đi cướp tiền trong ngân hàng ở khu vực thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà. Sau khi mượn được xe K đã về nhà lấy 01 khẩu súng ô quay, bắn đạn diêm là loại súng đồ chơi nguy hiểm (súng không có đạn), khẩu súng này K mua trên mạng trước đó khoảng 10 ngày; 01 con dao nhọn có lưỡi bằng kim loại dài 24cm trong bếp của gia đình Kiên; 01 chiếc túi ni lông màu xanh mực đích để đựng tiền khi cướp được và K mang theo chiếc biển số xe mô tô 17K5-1774 (K nhặt được ở sân đá bóng) để thay vào biển số xe của ông V nhằm tránh bị phát hiện nguồn gốc xe của ai.

Sau khi chuẩn bị xong các công cụ trên, K mặc áo chống nắng có mũ áo trùm lên đầu, mặc chiếc quần dài màu đen, đi giày thể thao, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, kính râm, găng tay.

Sau khi K đi thăm dò ở Ngân hàng đóng trên địa phận huyện Hưng Hà do K còn lo, sợ nên không dám thực hiện hành vi cướp tiền. Nên đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày K đi về địa phận huyện Đông Hưng, khi K đi đến địa phận xã Thăng Long, huyện Đông Hưng thì nhìn thấy phía bên trái đường theo chiều đi có Phòng giao dịch của Chi nhánh ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Việt Nam- Chi nhánh huyện Đông Hưng, có địa chỉ tại thôn Thần Khê, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, K nảy sinh ý định sẽ dùng súng, dao đe dọa để cướp tiền ở ngân hàng này. K đã chủ động nói chuyện với ông Nguyễn Thế H là nhân viên bảo vệ ngân hàng, nhằm để xem xét thăm dò. Đồng thời ra vào phòng giao dịch khoảng 3 đến 4 lần để thăm dò.

Sau khi nắm tình hình xong và thấy có khoảng 5 khách hàng đang giao dịch, Lúc này K ra xe lấy khẩu súng và con dao trong cốp xe cho vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ vào bên trong sảnh chính tầng 1 của Phòng giao dịch, K vẫn đội mũ bảo hiểm, đi găng tay, đeo kính đen, mũ của áo chống nắng chèn đầu nhằm tránh bị nhận diện. Lúc này trong Phòng giao dịch các nhân viên đang giao dịch với khách và ông H là bảo vệ đang có mặt trong Phòng giao dịch, K đã rút súng cầm ở tay phải và dao cầm ở tay trái đồng thời hô “*Tất cả nằm hết xuống, đưa tiền đây*”, rồi K tiến đến

chỗ ông H, tay phải cầm súng, tay trái cầm dao giơ về phía ông H quát “*Mày ngồi im, tắt cả ngồi im*”. Thấy ông H không phản ứng gì, K đi tới quầy giao dịch của chị Trần Lệ Th, đang ngồi giao dịch với khách. K lấy chiếc túi nilông màu xanh trong túi áo chống nắng ra ném về phía chị Th và chĩa súng về phía ông Hung tiếp tục đe dọa đồng thời K đi qua cửa ngăn cách giữa khách hàng với giao dịch viên ngân hàng để vào phía bên trong nơi làm việc của giao dịch viên để đe dọa lấy tiền. Thấy K đi vào trong quầy nên ông H chạy qua lối cửa phụ chạy ra ngoài hô “*Cướp, cứu*” để thông báo cho mọi người biết. Ở trong quầy, K đi tới chỗ chị Th làm việc, giơ súng và dao về phía chị Th hô “*Đưa hết tiền đây, bỏ tiền vào túi*”, nhưng chị Th đứng im không làm theo, K tiếp tục quát “*Bỏ tiền vào túi*”. Chị Th không làm theo. Lúc này K nhìn qua kính của cửa chính thấy có người đóng cổng chính Phòng giao dịch lại, nên K sợ bỏ chạy ra ngoài sân nhưng bị ông D chặn lại. K giơ súng và dao về phía ông D để đe dọa thì bị ông D đá rơi con dao của K xuống đất (làm dao gãy). K đẩy cổng chạy ra ngoài thì thấy ở ngoài cổng có đông người họ lại hô “*Đánh chết nó đi*” nên K sợ chạy quay lại vào trong sân Phòng giao dịch thì bị ông D, ông H khống chế, bắt giữ.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn K phù hợp với lời khai của những người làm chứng: Ông Đỗ Văn D, ông Nguyễn Thế H, chị Trần Lệ Th và lời khai của ông Đỗ Văn V, Biên bản phạm tội quả tang, hình ảnh trích xuất từ Camera, Biên bản nhận dạng, cùng các vật chứng như: Khẩu súng, con dao, chiếc xe mô tô mượn của ông V, túi nilon, đôi găng tay... Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm tội “*Cướp tài sản*”. Khi phạm tội K đã dùng con dao 01 con dao nhọn có lưỡi bằng kim loại dài 24cm và một khẩu súng thuộc đồ chơi nguy hiểm đây là những phương tiện nguy hiểm. Do đó, việc truy tố bị cáo K theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật,

Điều 168. Tội cướp tài sản

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

d) *Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;*

...

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền Sở hữu tài sản của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với hành vi dùng súng là đồ chơi nguy hiểm và dao là hung khí nguy hiểm làm phương tiện để thực hiện tội phạm “*Cướp tài sản*”, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn K thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[3]Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[4]Tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn K được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

[5] Khi áp dụng hình phạt.

Xét thấy: Bị cáo K đã dùng súng (bắn đạn diêm là đồ chơi nguy hiểm) và dao để uy hiếp nhân viên Ngân hàng nhằm làm cho nhân viên Ngân hàng tê liệt ý chí không giám chống cự mà giao tiền cho K. Tội Cướp tài sản do K thực hiện đã hoàn thành khi K giờ súng và dao về phía chị T hô “Đưa hết tiền đây, bỏ tiền vào túi”, nhưng chị Th đứng im không làm theo, K lại tiếp tục quát “Bỏ tiền vào túi”. Nhưng mục đích cuối cùng là cướp được tiền của K không thực hiện do bản lĩnh của chị Th và sự cảnh giác và ý chí tấn công tội phạm bất chấp nguy hiểm của ông D và ông H nên K đã không Cướp được tiền.

Mục đích cuối cùng của K là cướp được tiền, nhưng do yếu tố khách quan nên K không hiện được mục đích cuối cùng là Cướp được tiền là ngoài mong muốn của K. Việc K chưa Cướp được tiền thuộc trường hợp tội Cướp tài sản, tội phạm “Đã hoàn thành” nhưng phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt”; Quy định tại Điều 15 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi áp dụng hình phạt cần áp dụng Khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự quy định về hình phạt để áp dụng cho bị cáo K.

Bị cáo K đã bị kết án 01 lần về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” sau khi thi hành xong hình phạt tù K về địa phương, K không chịu cải tạo trở thành người tốt, lại tiếp tục sử dụng ma túy, không chịu lao động lại muốn có tiền để đáp ứng nhu cầu của bản thân lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp “ Rất nghiêm trọng”. Hành vi dùng phương tiện nguy hiểm để cướp tài sản của bị cáo K thực hiện giữa ban ngày, nơi thường có đông nhân viên ngân hàng, khách hàng và luôn có bảo vệ nhưng Kiên vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi “Cướp tài sản” thể hiện sự coi thường Pháp luật. Hành vi của bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm xôn xao dư luận, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Do đó, cần có hình phạt tù có thời hạn tương xứng mới có thể giáo dục và cải tạo bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 (một) khẩu súng ổ quay dài 15 cm, loại súng bắn đạn diêm - 01 chiếc biếm kiểm soát 17K5 – 1774 - 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 13 cm, rộng 03 cm và 01 (một) cán dao bằng nhựa, màu hồng trắng, dài 11 cm, rộng 02 cm - 01 túi nilông màu xanh, kích thước (27x45) cm -01chiếc áo chống nắng dài tay, có mũ, kẻ carô màu xám trắng đen - 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, vành mũ màu đen - 01 chiếc kính râm màu đen - 01 đôi găng tay màu xanh trắng - 01 chiếc biếm kiểm soát 17K5 – 1774 (của ông Lê Ngọc S ông S không yêu cầu lấy lại).

Những vật chứng trên đều là công cụ, phương tiện mà K đã sử dụng vào mục đích cướp tài sản hoặc không còn giá trị . Do đó, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 358570075767038, bên trong máy lắp 01 SIM điện thoại số 0966.999.338. Xét thấy bị cáo không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo K.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoda @ Stream màu xanh, biển kiểm soát biển kiểm soát 16M3 – 4389 và chiếc cờ lê bằng kim loại, dài 11 cm, rộng 02 cm. Quá trình điều tra làm rõ là tài sản của ông V, khi ông V cho Kiên mượn xe ông Vững không biết mục đích của K dùng xe đó để đi thực hiện việc cướp tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và cờ lê cho ông Đỗ Văn V là đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình phạm tội K chưa cướp được tài sản, không gây thương tích cho ai và không gây thiệt hại nào khác thiệt hại. Đại diện ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Đông Hưng, chị Trần Lệ Th, ông Đỗ Văn D và ông Nguyễn Thế H không yêu cầu giải quyết về bồi thường. Do đó, không đặt ra giải quyết trong vụ án.

[] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K - Phạm tội “ Cướp tài sản (Chưa đạt) ”

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168 ; Điều 38; Điều 50; Điều 15; Điều 57; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và Khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2022.

- Phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn K.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) khẩu súng ô quay dài 15 cm, loại súng bắn đạn diêm, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc biếm kiểm soát 17K5 – 1774, đã qua sử dụng.

- 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 13 cm, rộng 03 cm, có một lưỡi sắc, đã qua sử dụng và 01 (một) cán dao bằng nhựa, màu hồng trắng, dài 11 cm, rộng 02 cm, phía đuôi có một lỗ hình bầu dục, đã qua sử dụng.

- 01 túi nilông màu xanh, kích thước (27x45) cm.
- 01 chiếc áo chống nắng dài tay, có mũ, kẻ carô màu xám trắng đen, đã qua sử dụng.
- 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, vành mũ màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 chiếc kính râm màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 đôi găng tay màu xanh trắng, đã qua sử dụng.
- Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại ông Đỗ Văn V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoda @ Stream màu xanh biển kiểm soát biển kiểm soát qua xác minh là 16M3 – 4389) cùng 01 cò lê bằng kim loại, dài 11 cm, rộng 02 cm.
- + Trả lại cho Nguyễn Văn K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 358570075767038, bên trong máy lắp 01 SIM điện thoại số 0966.999.338.

[4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định trong thời hạn 15 ngày. Thời hạn kháng cáo đối với Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đối với ông Vũng và ông Sáng tính từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận

- Bị cáo
- Bị hại.
- VKS, CA, THA h Đông Hưng.
- VKS, TAND tỉnh Thái Bình.
- Người có QLNVLQ.
- Sở tư pháp (khi án có hiệu lực)
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký
Bùi Tiến Hưng

